| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **14**/2021/QĐST-HNGĐ | *Đà Lạt, ngày 18 tháng 01 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 799/2020/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1. Chị **Dương Tuyết Nh**, sinh năm: 1989.

2. Anh **Huỳnh Vũ A**, sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Lô BL 35, đường Yersin, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*[1] Về quan hệ hôn nhân*: Chị Dương Tuyết Nh và anh Huỳnh Vũ A đăng ký kết hôn tại UBND phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2014. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Tuyết Nh và anh Huỳnh Vũ A là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Lô BL 35, đường Yersin, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung hạnh phúc, hòa thuận được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, mâu thuẫn kéo dài không thể khắc phục. Chị Nh và anh A xác định không còn tình cảm với nhau và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nh, anh A là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

*[2] Về con chung:* Cả hai thỏa thuận giao cho chị Dương Tuyết Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Huỳnh Dương Gia Kh, sinh ngày 28/7/2015. Anh Huỳnh Vũ A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Huỳnh Dương Gia H, sinh ngày 25/11/2017 cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên công nhận.

*[3] Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Dương Tuyết Nh và anh Huỳnh Vũ A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*[4] Về lệ phí Tòa án:* Chị Dương Tuyết Nh thỏa thuận chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*1.1 Về quan hệ hôn nhân*: Chị Dương Tuyết Nh và anh Huỳnh Vũ A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*1.2 Về con chung:* Cả hai thỏa thuận giao cho chị Dương Tuyết Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Huỳnh Dương Gia Kh, sinh ngày 28/7/2015. Anh Huỳnh Vũ A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Huỳnh Dương Gia H, sinh ngày 25/11/2017 cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.*

*1.3. Về lệ phí Tòa án:* Chị Dương Tuyết Nh thỏa thuận chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003435 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Chị Nh đã nộp đủ.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***3.*** *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi*

*hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- UBND Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Huyền**